

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**NGUYỄN THỊ THÚY**

**TRUYỆN NGẮN CỦA NAM CAO VÀ O'HENRY**  
**TRONG CÁI NHÌN ĐỐI SÁNH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ, VĂN HỌC**  
**VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

**THÁI NGUYÊN - 2019**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**NGUYỄN THỊ THÚY**

**TRUYỆN NGẮN CỦA NAM CAO VÀ O'HENRY**  
**TRONG CÁI NHÌN ĐỐI SÁNH**

**Ngành: Văn học Việt Nam**

**Mã số: 822.01.21**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ, VĂN HỌC**  
**VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. HOÀNG THỊ THẬP**  
**PGS.TS. CAO THỊ HẢO**

**THÁI NGUYÊN - 2019**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu nêu trong luận văn là trung thực. Những kết luận khoa học trong luận văn chưa từng được ai công bố trong bất cứ công trình nào khác

**Tác giả luận văn**  
*Nguyễn Thị Thúy*

## LỜI CẢM ƠN

Em xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc tới TS. Hoàng Thị Thập và PGS.TS. Cao Thị Hảo - những người đã tận tình hướng dẫn, động viên và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho em trong suốt quá trình thực hiện luận văn.

Em chân thành cảm ơn các thầy cô giáo, cán bộ Khoa Ngữ văn, các cán bộ Khoa Sau đại học, trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, đã giúp đỡ, tạo điều kiện cho em trong quá trình học tập.

Tôi vô cùng cảm ơn sự quan tâm và ủng hộ của gia đình, bạn bè. Đó chính là nguồn động viên tinh thần rất lớn để tôi theo đuổi và hoàn thành luận văn.

*Thái Nguyên ngày 05 tháng 7 năm 2019*

**Tác giả luận văn**

***Nguyễn Thị Thúy***

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC .....	iii
<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....	<b>1</b>
1. Lý do chọn đề tài .....	1
2. Lịch sử vấn đề.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu .....	8
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	9
5. Phương pháp nghiên cứu .....	9
6. Dự kiến những đóng góp của luận văn.....	10
7. Cấu trúc luận văn .....	10
<b>Chương 1. CUỘC ĐỜI, QUAN NIỆM SÁNG TÁC, SỰ NGHIỆP CỦA NAM CAO VÀ O’HENRY</b> .....	<b>11</b>
1.1. Thời đại và cuộc đời hai nhà văn Nam Cao, O’Henry .....	11
1.1.1. Thời đại và cuộc đời nhà văn Nam Cao .....	11
1.1.2. Thời đại và cuộc đời nhà văn O’Henry .....	15
1.1.3. Những điểm tương đồng và khác biệt về thời đại, cuộc đời của hai nhà văn .....	18
1.2. Quan niệm sáng tác của Nam Cao và O’Henry .....	20
1.3. Sự nghiệp văn chương của Nam Cao và O’Henry .....	25
1.4. Đôi nét về khái niệm truyện ngắn và lý thuyết văn học so sánh.....	31
1.4.1. Khái niệm truyện ngắn .....	31
1.4.2. Về văn học so sánh .....	31
Tiểu kết chương 1 .....	31
<b>Chương 2. NỘI DUNG TRUYỆN NGẮN NAM CAO VÀ O’HENRY TRONG CÁI NHÌN ĐỐI SÁNH</b> .....	<b>33</b>
2.1. Hệ thống đề tài trong truyện ngắn Nam Cao và O’Henry.....	33

2.1.1. Các đề tài chính trong truyện ngắn của Nam Cao và O’Henry.....	33
2.1.2. Đề tài tương đồng: đề tài người trí thức .....	36
2.1.3. Những đề tài khác biệt.....	40
2.2. Hệ thống chủ đề trong truyện ngắn của Nam Cao .....	44
2.2.1. Những chủ đề có nét tương đồng .....	44
2.2.2. Những chủ đề khác biệt.....	56
Tiểu kết chương 2 .....	60
<b>Chương 3. NGHỆ THUẬT TRUYỆN NGẮN CỦA NAM CAO VÀ</b>	
<b>O’HENRY TRONG CÁI NHÌN ĐỐI SÁNH.....</b>	<b>61</b>
3.1. Nghệ thuật xây dựng cốt truyện của Nam Cao và O’Henry .....	61
3.1.1. Sự tương đồng trong xây dựng cốt truyện.....	61
3.1.2. Những điểm khác biệt trong xây dựng cốt truyện.....	65
3.2. Nghệ thuật xây dựng nhân vật của Nam Cao và O’Henry.....	76
3.2.1. Miêu tả ngoại hình nhân vật.....	76
3.2.2. Miêu tả hành động của nhân vật.....	79
3.2.3. Miêu tả nội tâm nhân vật.....	81
Tiểu kết chương 3 .....	83
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>85</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>87</b>

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

1.1. Nam Cao (1915-1951) tên thật là Trần Hữu Tri. Ông là một trong những nhà văn lớn của thế kỷ XX được nhiều người nghiên cứu. Nam Cao không chỉ được đánh giá là một nhà văn hiện thực kiệt xuất có tư tưởng nhân đạo sâu sắc mà ông còn là một nhà văn có quan điểm về nghệ thuật tiến bộ và nhất quán. Trong các nhà văn Việt Nam hiện đại, Nam Cao là cây bút bậc thầy về nghệ thuật viết truyện ngắn.

O’Henry (1862-1910) tên thật là William Sydney Porter, là một nhà văn nổi tiếng người Mỹ. Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, ông được mệnh danh là “cây đại thụ” của nền văn học Mỹ. Cùng với nhà văn Anton Chekhov (Nga) và Guyde Maupassant (Pháp), O’Henry được coi là một trong ba bậc thầy về nghệ thuật truyện ngắn thế giới. Truyện ngắn của ông đều là những tác phẩm có giá trị và để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng độc giả. Tên ông được đặt cho “Giải thưởng Kỷ niệm O’Henry” - giải thưởng hàng năm của văn học Mỹ - nhằm tôn vinh những tác giả có truyện ngắn xuất sắc.

1.2. Sự nghiệp sáng tác của Nam Cao chỉ gói gọn trong 15 năm (1936- 1951) nhưng ông đã để lại khối lượng tác phẩm khá lớn (gần 60 truyện, chủ yếu là truyện ngắn). Cho tới nay, ông vẫn là hiện tượng hấp dẫn, lôi cuốn giới nghiên cứu phê bình và bạn đọc. Tác phẩm của ông vẫn khiến người đọc “nghĩ tiếp”, khơi sâu vào những “địa tầng” mới để kiếm tìm những “vía vàng” lấp lánh.

Với vốn sống phong phú, trong một thời gian ngắn O’Henry cũng đã sáng tác được một khối lượng tác phẩm khá đồ sộ (gần 400 truyện ngắn và một số bài thơ). Kết cấu truyện chặt chẽ, cốt truyện được xếp vào hàng mẫu mực nhất của truyện ngắn (thế kỷ XX) đã đưa tên tuổi ông vang xa trên toàn thế giới. Truyện ngắn của O’Henry không chỉ tái hiện xã hội Mỹ đầu thế kỷ XX mà còn thể hiện cái nhìn nhân văn và lạc quan về con người, cuộc sống. Trải qua thời gian, truyện ngắn của ông vẫn hấp dẫn độc giả trên toàn thế giới với những ý nghĩa mới mẻ. Vì vậy nghiên cứu về nội dung và nghệ thuật truyện ngắn của ông vẫn rất cần thiết.

1.3. Văn học so sánh là tên gọi một phương pháp luận nghiên cứu văn học. Nó không chỉ cho phép nghiên cứu so sánh các hiện tượng văn học ở các quốc gia khác nhau theo quan hệ giao lưu, ảnh hưởng mà còn cho phép so sánh văn học theo quan hệ tương đồng. Việc đặt truyện ngắn Nam Cao và O’Henry cạnh nhau trong thế đối so sánh giúp ta có cái nhìn toàn diện, sâu sắc hơn về hai tác giả.

Hiện nay, đã có nhiều công trình nghiên cứu về truyện ngắn của hai tác giả Nam Cao và O’Henry nhưng việc đặt chúng trong quan hệ so sánh để thấy ngòi bút đậm chất nhân văn của hai tác giả thì chưa công trình nào thực hiện có hệ thống.

1.4. Tác phẩm của Nam Cao và O’Henry đã được đưa vào chương trình Ngữ văn phổ thông và chuyên ngành văn ở các trường Đại học ở Việt Nam từ lâu. Ở bậc Đại học, Nam Cao là tác giả được nghiên cứu khá kĩ càng. Ở bậc trung học phổ thông có truyện ngắn *Chí Phèo* của Nam Cao; trong chương trình trung học cơ sở có truyện ngắn *Lão Hạc* (Nam Cao) và *Chiếc lá cuối cùng* của O’Henry. Đây là những tác phẩm có nhiều giá trị. Với đề tài này, chúng tôi hi vọng sẽ góp phần vào công việc giảng dạy, học tập tác phẩm của hai nhà Nam Cao và O’Henry ở Việt Nam.

## **2. Lịch sử vấn đề**

### ***2.1. Vấn đề nghiên cứu Nam Cao và so sánh Nam Cao với các tác giả văn học nước ngoài***

#### ***2.1.1. Vấn đề nghiên cứu Nam Cao***

Nam Cao là một tài năng, một hiện tượng lớn trong nền văn học hiện đại đầu thế kỷ XX. Vì vậy, hiện nay đã có nhiều công trình nghiên cứu về ông (khoảng hơn 200 tài liệu). Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, việc nghiên cứu tác phẩm Nam Cao vẫn chưa được chú ý. Ngoài lời “tựa” *Đôi lứa xứng đôi* của Lê Văn Trương thì chưa có công trình nào nghiên cứu chính thức về Nam Cao. Phải từ sau Cách mạng tháng 8-1945, Nam Cao mới được giới nghiên cứu văn học biết đến. Người đầu tiên quan tâm đến tính sắc sảo trong sáng tác của Nam Cao là Nguyễn Đình Thi trong bài *Nam Cao* ông viết vào những năm 50.

Sang đến những năm 1960 có thêm nhiều công trình khác về Nam Cao ra đời. Mở đầu là hai bài viết: *Đọc truyện ngắn Nam Cao, soi lại bước đường đi lên của nhà văn hiện thực* và *Con người và cuộc sống trong tác phẩm Nam Cao* của Huệ Chi -



Phong Lê. Ở các bài viết này, hai nhà nghiên cứu đã đưa ra nhiều nhận định và đánh giá khái quát về sự nghiệp sáng tác của Nam Cao.

Năm 1961, Phan Cư Đệ và Hà Minh Đức cũng có hai công trình nghiên cứu về Nam Cao. Với cuốn *Văn học Việt Nam 1930-1945*, Phan Cư Đệ đã dành một bài tìm hiểu về cuộc sống và sáng tác của Nam Cao. Hà Minh Đức trong công trình *Nam Cao nhà văn hiện thực xuất sắc* lại nhìn Nam Cao ở một góc độ khác. Ông cho rằng, Nam Cao là nhà văn hiện thực xuất sắc bởi sáng tác của ông đã đạt tới trình độ điển hình hóa cao trên nhiều phương diện nghệ thuật, đặc biệt là nghệ thuật miêu tả tâm lý nhân vật.

Năm 1973, nhiều công trình nghiên cứu về Nam Cao tiếp tục được ra đời. Trong đó có giáo trình *Lịch sử văn học Việt Nam 1930-1945* của Nguyễn Hoàn Khung. Trong chương *Nam Cao*, Nguyễn Hoàn Khung nhấn mạnh đến tài năng của Nam Cao trong việc lấy chất liệu từ cuộc sống hàng ngày.

Trong cuốn sách *Tiểu thuyết Việt Nam hiện đại* (1974), nhà nghiên cứu Phan Cư Đệ một lần nữa nhắc đến Nam Cao và có nhiều phát hiện mới, độc đáo về sáng tác của nhà văn này. Theo ông, điểm đặc sắc trong các tác phẩm của Nam Cao chính là ở nghệ thuật.

Năm 1982, Giáo sư Hà Minh Đức viết cuốn *Nam Cao và đôi nét nghệ thuật sáng tạo tâm lý*. Trong đó, ông nhận định: “Dòng tâm lý trong tác phẩm của Nam Cao vận động qua nhiều cảnh ngộ nhưng vẫn quanh quẩn tù túng không tìm được lối thoát. Nó không được giao lưu với hành động nên có những phát triển ở bên trong, ngày càng đi sâu vào nội tâm gắn gũi với miêu tả tâm lý của Dostoievski và Sekhov” [10, tr.73]. Như vậy, Hà Minh Đức đã chỉ ra một đặc điểm rất quan trọng trong sáng tác của Nam Cao. Đó là sự ảnh hưởng của nghệ thuật xây dựng nhân vật từ văn học châu Âu thế kỷ XIX.

Năm 2002, bài viết *Nhớ Nam Cao và những bài học của ông* của Nguyễn Đăng Mạnh hoàn thành và in trong cuốn *Con đường đi vào thế giới nghệ thuật của nhà văn*. Nguyễn Đăng Mạnh nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật của Nam Cao như sau: “Sức hấp dẫn của Nam Cao còn ở những trang phân tích tâm lý sắc sảo

của ông. Nam Cao chú ý đến nhiều nội tâm ngoại hình nhân vật” [18, tr.183]. Đặc biệt, khi đi sâu vào nghệ thuật kể chuyện của Nam Cao, Nguyễn Đăng Mạnh còn khẳng định: “Nam Cao có một lối kể rất biến hóa, cứ nhập thẳng vào đời sống bên trong nhân vật mà dẫn dắt mạch tự sự theo dòng độc thoại nội tâm. Lối kể chuyện theo quan điểm nhân vật như thế nào tạo ra ở nhiều tác phẩm của Nam Cao, một thứ kết cấu bề ngoài có vẻ rất phóng túng, tùy tiện mà thực ra hết sức chặt chẽ như không thể nào phá vỡ nốt” [18, tr.183].

Năm 1992, nhân kỷ niệm 50 năm ngày mất của Nam Cao, Viện Văn học cùng Hội Văn học nghệ thuật Hà Nam tiến hành biên soạn cuốn *Nghĩ tiếp về Nam Cao* do giáo sư Phong Lê làm chủ biên. Cuốn sách là tập hợp rất nhiều ý kiến, đánh giá và tìm tòi khám phá mới về Nam Cao. Chúng tôi quan tâm đến những bài viết liên quan đến quan điểm nội dung và nghệ thuật truyện ngắn của Nam Cao trong cuốn sách này.

### 2.1.2. Vấn đề so sánh Nam Cao với tác giả văn học nước ngoài

Nam Cao là một nhà văn lớn. Điều này đã được chứng minh qua việc nhà nghiên cứu N.I. Niculin (Liên xô) trong ba cuốn từ điển đồ sộ: *Từ điển bách khoa văn học giản yếu*, *Đại từ điển bách khoa Liên Xô*, *Từ điển bách khoa văn học* đều đã dành một mục để viết về Nam Cao.

Ở Việt Nam, hướng tiếp cận Nam Cao từ góc độ so sánh với tác giả văn học nước ngoài đã được manh nha từ những năm 60. Hai nhà nghiên cứu đầu tiên đặt Nam Cao bên cạnh Dostorevski, Sekhov - các nhà văn lớn trên thế giới - là Phan Cư Đệ và Hà Minh Đức.

Sang thập 90, phương pháp tiếp cận Nam Cao từ góc độ so sánh được các nhà nghiên cứu đặc biệt quan tâm và nghiên cứu chuyên sâu hơn. Trong cuốn *Nghĩ tiếp về Nam Cao* do Phong Lê chủ biên đã tập hợp và giới thiệu với bạn đọc ba bài viết về Nam Cao từ góc độ so sánh của ba nhà nghiên cứu là Đào Tuấn Ảnh với *Tsêkhov và Nam Cao - một sáng tác hiện thực kiểu mới*; Trần Ngọc Dung với *Gặp gỡ giữa M.Gorki và Nam Cao*; Phạm Tú Châu với *Đôi điều so sánh giữa Chí Phèo và AQ*.

Năm 2004, Viện Văn học tổ chức cuộc hội thảo nhân kỷ niệm 100 năm ngày mất của A.Chekhov. Tại hội thảo này, có rất nhiều bài tham luận viết về cuộc sống